

BẢN TIN HÀNG NGÀY

24 Tháng 10 2025

Hồi phục tốt trong phiên chiều

- Vn-Index giảm dần mỗi lúc 1 thấp trong phiên sáng, và giảm tới 27 điểm đầu phiên chiều, nhưng sau đó hồi phục và đóng cửa chỉ còn giảm 3.88 điểm
- VIC duy trì mức tăng khoảng 3-4 điểm trong suốt cả ngày, do đó, đà hồi phục trong phiên chiều không phải đến từ VIC, mà từ các cổ phiếu khác
- Đa phần các cổ phiếu đều đóng cửa ở mức cao trong ngày Tuy vậy, số lượng mã giảm vẫn lớn hơn số mã tăng khá nhiều
- Nhóm bất động sản tăng tốt nhất, hầu hết các mã đều tăng điểm như CEO DXG DXS KDH
- Các nhóm tăng điểm khác là khu công nghiệp, bán lẻ
- Ngược lại, nhóm giảm điểm là ngân hàng, chứng khoán, hàng không, cảng biển, phân bón
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 25.6% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

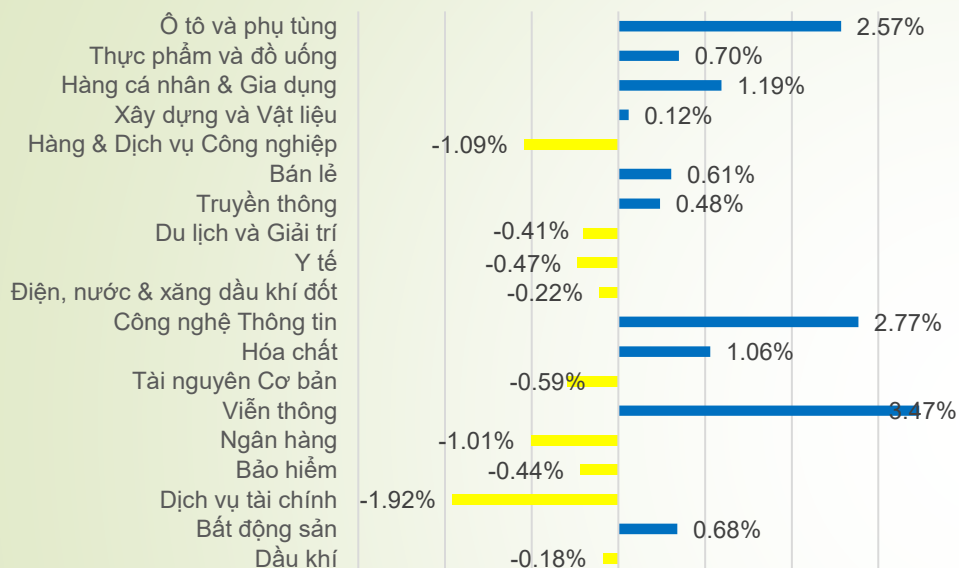


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,683.2	267.3	110.9
(+/-)	-3.88	0.5	-0.17
(%)	-0.23%	0.50%	-0.15%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	904	96	198
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	28,334	1,912	522
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(2,127)	(95)	(11)
Số mã tăng	117	64	108
Số mã giảm	190	82	136
Số mã giá không đổi	64	54	117

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	32.94	1.38
2	Nguyên vật liệu	17.56	1.59
3	Công nghiệp	14.04	2.10
4	Hàng Tiêu dùng	15.80	2.36
5	Dược phẩm và Y tế	17.70	1.73
6	Dịch vụ Tiêu dùng	22.58	4.67
7	Viễn thông	28.41	5.29
8	Tiện ích Cộng đồng	13.46	1.64
9	Tài chính	22.07	2.47
10	Ngân hàng	10.42	1.69
11	Công nghệ Thông tin	18.37	3.77

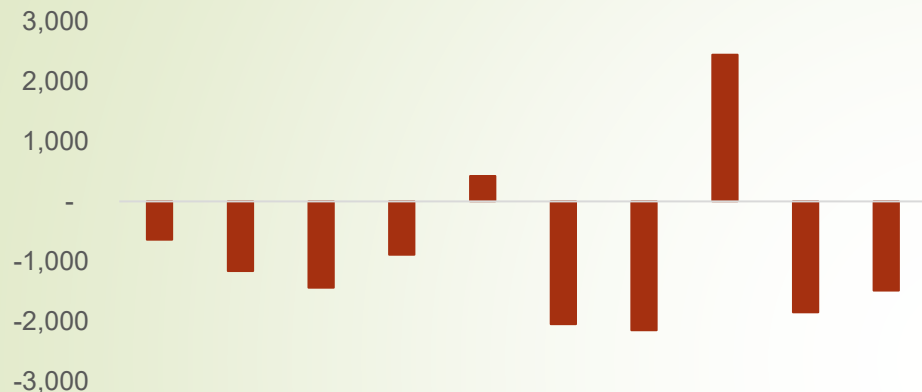
- Trong thời điểm giảm mạnh nhất, Vn-Index giảm tới 27 điểm. Tuy vậy, đây cũng không phải là tín hiệu bất thường. Vn-Index đang đi ngang quanh biên độ 1,620-1,700 điểm và hiện đã gần áp sát ngưỡng kháng cự trên tại 1,700 điểm nên áp lực bán lớn và lực cầu giảm cũng là bình thường
- Điểm đáng chú ý hôm nay là nhóm chứng khoán đang rất yếu. Hàng loạt cổ phiếu chứng khoán giảm vỡ đáy ngắn hạn như SSI VIX SHS BVS. Do đó, có lẽ nhà đầu tư nên hạn chế mua vào nhóm chứng khoán trong ngắn hạn
- Về nền kỹ thuật, VN-Index đang đi ngang quanh vùng ngắn hạn tại 1,680 trong 3 phiên gần nhất
- Nhận định vùng mua vào theo chỉ số Vn-Index hiện rất khó khăn, vì VIC đang đẩy chỉ số quá mạnh, rất khó để Vn-Index giảm về các vùng hỗ trợ cứng theo kỹ thuật. Do đó, lời khuyên chung chỉ có thể là: Nhà đầu tư nên canh mua khi thị trường điều chỉnh giảm mạnh ở vùng thấp.
- Nhóm ngành ưa thích của chúng tôi là: bất động sản và VIC VHM VRE

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
LPB	1.75%	DXG	4.24%	VCI	1.63%	PAN	2.84%	CTR	6.94%	DHC	2.33%	TDM	1.42%	PHR	1.96%
TPB	0.56%	DXS	3.29%	HCM	0.82%	VNM	2.65%	BMP	5.45%	ACG	0.99%	NT2	1.32%	GVR	1.72%
CTG	0.20%	VIC	1.86%	BSI	0.49%	MSN	1.41%	VGC	1.20%	HPG	-0.38%	VSH	1.04%	DGC	1.54%
ACB	0.20%	KDH	0.75%	TVS	0.00%	FMC	1.00%	HTI	0.86%	PTB	-0.78%	BWE	0.42%	DPR	1.50%
OCB	0.00%	NVL	0.70%	BCG	0.00%	BHN	0.98%	PC1	0.68%	HSG	-1.21%	TMP	0.33%	DCM	-0.58%
VIB	0.00%	BCM	0.61%	VDS	-0.26%	MCM	0.37%	CTD	0.11%	NKG	-2.52%	PPC	0.00%	AAA	-0.65%
BID	0.00%	HDG	0.47%	EVF	-0.39%	SBT	0.00%	VCG	-0.39%			REE	0.00%	VFG	-0.71%
NAB	-0.35%	VPI	0.36%	DSE	-0.41%	KDC	-0.19%	HHV	-1.37%			CHP	0.00%	CSV	-1.03%
VCB	-0.50%	KBC	0.30%	DSC	-0.62%	DBC	-0.58%	CII	-2.91%			SHP	0.00%	DPM	-1.29%
MSB	-0.81%	DIG	0.23%	FTS	-0.91%	ASM	-0.59%					PGV	0.00%		
SSB	-0.83%	PDR	0.21%	AGR	-0.94%	SAB	-0.66%					HNA	0.00%		
HDB	-0.91%	KOS	0.00%	VND	-1.46%	VHC	-0.73%					GAS	-0.33%		
STB	-1.98%	NLG	0.00%	ORS	-1.69%	BAF	-1.53%					GEG	-0.99%		
EIB	-2.16%	SIP	-0.19%	CTS	-2.65%	HAG	-1.92%					POW	-1.11%		
SHB	-2.40%	TCH	-0.23%	SSI	-4.00%	VCF	-2.15%					PGD	-1.67%		
VPB	-2.67%	VHM	-0.43%	VIX	-6.50%	ANV	-3.96%								
TCB	-3.09%	SZC	-0.67%												
MBB	-3.17%	QCG	-0.75%												
		IJC	-1.22%												
		VRE	-1.52%												
		HDC	-1.96%												
		SJS	-2.13%												
		CRE	-2.55%												

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	FPT	HOSE	315,479	68,138	247,342
2	MSN	HOSE	289,227	134,071	155,156
3	ACB	HOSE	213,086	138,753	74,333
4	FRT	HOSE	56,517	14,045	42,472
5	PNJ	HOSE	50,216	9,149	41,067
6	DXG	HOSE	60,944	26,943	34,000
7	TPB	HOSE	44,287	12,067	32,219
8	GEX	HOSE	169,858	139,107	30,752
9	VNM	HOSE	76,451	47,260	29,192
10	HCM	HOSE	43,466	16,152	27,315
11	VND	HOSE	97,792	71,119	26,673
12	CTR	HOSE	27,799	8,574	19,225
13	VPB	HOSE	157,764	141,497	16,267
14	CTD	HOSE	22,504	6,502	16,002
15	VPL	HOSE	17,686	5,126	12,560

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	SSI	HOSE	187,958	946,571	-758,613
2	MBB	HOSE	24,687	370,635	-345,948
3	VCI	HOSE	79,655	278,970	-199,314
4	VIX	HOSE	112,981	256,489	-143,509
5	SHB	HOSE	4,543	130,927	-126,383
6	STB	HOSE	94,201	185,052	-90,851
7	CII	HOSE	21,987	101,890	-79,902
8	VCB	HOSE	8,506	72,469	-63,963
9	VHM	HOSE	150,985	210,594	-59,609
10	BID	HOSE	6,998	63,405	-56,406
11	CTG	HOSE	161,395	215,508	-54,112
12	DIG	HOSE	31,978	72,464	-40,486
13	VSC	HOSE	5,770	43,026	-37,256
14	TCB	HOSE	10,352	46,049	-35,697
15	VRE	HOSE	69,565	104,868	-35,303

Cập nhật vĩ mô

Áp lực thanh toán TPDN đến hạn tháng 12 tăng vọt lên mức 45.000 tỷ đồng, chủ yếu ở nhóm bất động sản

Tính chung 4 tháng cuối năm 2025, dòng tiền phải trả dự kiến vào khoảng 108,9 nghìn tỷ đồng, trong đó riêng tháng 12 dự kiến khoảng 45,1 nghìn tỷ đồng (chủ yếu ở bất động sản).

Dầu vọt hơn 5% sau các lệnh trừng phạt Nga của Mỹ

Giá dầu vọt hơn 5% sau khi chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump áp đặt thêm các lệnh trừng phạt đối với 02 công ty dầu thô lớn nhất của Nga, với lí do Moscow “thiếu cam kết nghiêm túc đối với tiến trình hoà bình nhằm chấm dứt cuộc chiến ở Ukraine”.

Phó Thủ tướng: Việt Nam sẽ tiếp tục tăng mua hàng Mỹ, ưu tiên máy bay và sản phẩm bán dẫn

Việt Nam hướng tới tăng nhập khẩu hàng hóa công nghệ cao từ Mỹ nhằm thúc đẩy quan hệ kinh tế song phương.

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	65.96	5.38%	8.02%	-11.63%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	61.64	2.85%	8.16%	-14.05%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,124.40	0.38%	-3.64%	56.17%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,098	0.00%	-0.01%	3.14%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,352	0.00%	-0.02%	3.13%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	27,620	0.00%	0.86%	6.85%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	6.16%	0.97%	1.16%	2.12%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.93%	0.01%	0.04%	0.81%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.06%	0.01%	0.04%	0.89%

Bản tin doanh nghiệp



Vint

Sau kết luận thanh tra, Novaland (NVL) liên tiếp chậm thanh toán hàng trăm tỷ trái phiếu

Chỉ trong tháng 10, Novaland (NVL) đã chậm thanh toán 4 lô trái phiếu với số tiền hơn 500 tỷ đồng.



Techcombank muốn giảm tỷ trọng cho vay bất động sản xuống 22% trong 5 năm tới

Hiện cho vay bất động sản chiếm 58% trong tổng cho vay nhóm khách hàng doanh nghiệp và cho vay mua nhà chiếm 70% tổng dư nợ khách hàng cá nhân.



Ngân hàng NCB hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 19.280 tỷ đồng

Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB) vừa hoàn tất việc phát hành riêng lẻ 750 triệu cổ phần, chính thức nâng vốn điều lệ lên 19.280 tỷ đồng, sớm hơn 1 năm so với lộ trình tại PACCL. Như vậy, NCB đã phát hành thành công 100% số lượng cổ phiếu chào bán cho 17 nhà đầu tư trong nước, tương đương 750 triệu cổ phần, với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

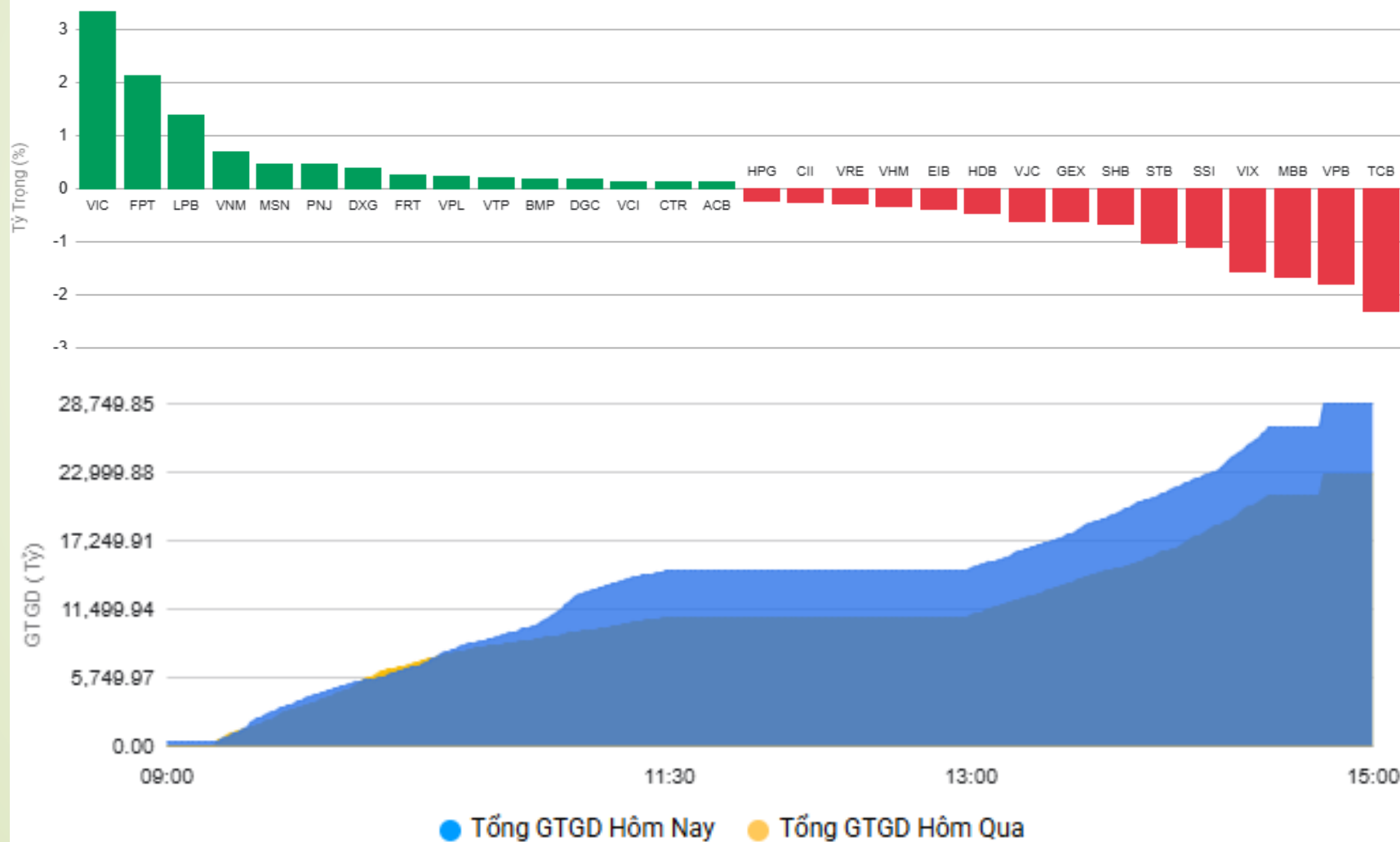
Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
PNC	09/26/2025	09/25/2025	10/27/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
BSR	10/30/2025	10/29/2025	10/29/2025	Phát hành cổ phiếu	31.50%	
BSR	10/30/2025	10/29/2025	10/29/2025	Phát hành cổ phiếu	30.00%	
ABR	09/29/2025	09/26/2025	10/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
STK	10/31/2025	10/30/2025	10/30/2025	Phát hành cổ phiếu	45.00%	
VTB	10/24/2025	10/23/2025	10/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VTB	10/24/2025	10/23/2025	10/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
NT2	10/22/2025	10/21/2025	10/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
BIC	09/10/2025	09/09/2025	11/06/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
CTF	10/24/2025	10/23/2025	11/07/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ANV	10/24/2025	10/23/2025	11/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ANV	10/24/2025	10/23/2025	11/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VNL	10/28/2025	10/27/2025	11/11/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
BID	10/15/2025	10/14/2025	11/14/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
CTG	10/15/2025	10/14/2025	11/17/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
TCT	10/21/2025	10/20/2025	11/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
GAS	08/29/2025	08/28/2025	11/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21.00%	2,100
DHC	10/30/2025	10/29/2025	11/28/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (24/10/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	27,300	29,200	-6.5%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	22,700	17,900	26.8%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	32,200	36,100	-10.8%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	28,500	24,400	16.8%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	25,000	26.0%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	35,300	32,700	8.0%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	50,650	49,800	1.7%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	70,800	59,500	19.0%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	44,650	36,900	21.0%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	31,500	26,400	19.3%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	16,300	16.6%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	15,500	7.1%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	43,650	37,700	15.8%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	33,800	14.0%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	20,800	20,900	-0.5%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	12,000	11,000	9.1%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	33,700	6.8%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	30,000	38,800	-22.7%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	65,900	58,400	12.8%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	87,200	114,500	-23.8%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	50,500	54,500	-7.3%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	66,800	-9.9%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	35,100	-14.0%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	23,800	25,000	-4.8%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	23,650	-20.9%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	17,200	15.7%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	65,800	26.1%	Link
VCG	29/8/2025	MUA	25,550	30,000	30,000	25,550	17.4%	Link
CTD	24/9/2025	MUA	81,900	94400	94,400	89,900	5.0%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.